

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 12-03-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trịnh Hữu Chinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đặng Văn Việt**

2. Ông **Trần Văn Bé Hai**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Hồ Thị Đào** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**, sinh năm 1994 tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không có; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Ngày 18/02/2014 vào ngành Công an, cấp bậc Trung úy, công tác tại Trại giam C Cục C1 đến ngày 01/12/2024 thì nghỉ việc; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông **Trần Văn N**, sinh năm 1968 và bà **Huỳnh Thị Bé B**, sinh năm 1971; Vợ **Trần Thị H**, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con có 01 người con, sinh năm 2023; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Hiện bị cáo đang tại ngoại; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa);

Bị hại:

Ông **Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm 1953; Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại **Nguyễn Tấn Đ**:

1. Bà **Trần Thị N1**, sinh năm 1957;

2. Anh **Nguyễn Văn Đ1**, sinh năm 1986;

3. Anh **Nguyễn Văn P1**, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

5. Chị **Nguyễn Thị Cẩm H1**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

6. Anh **Nguyễn Văn N2**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà N1, anh Đ1, anh P1, anh G và chị H1 là anh Nguyễn Văn N2, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền.

Bà **Trương Thị Kim N3**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Huỳnh P2 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 05/4/2024, Trần Huỳnh P2 có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario biển số 66M1-760.32, chở chị Trương Thị Kim N3, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp chạy hướng Trại Giam C (Cục C1) đi hướng Chợ T, khi đến đoạn đường thuộc tổ H, ấp C, xã T, P2 điều khiển xe chạy với tốc độ 50 đến 60 km/h. Phi thấy phía trước khoảng 50 mét có ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1953 đang chạy xe đạp điện giữa đường theo hướng cùng chiều phía trước, P2 điều khiển xe mô tô chạy phía sau xe của ông Đ khoảng 10 mét, lúc này ông Đ điều khiển xe đạp điện chạy gần vạch sơn giữa đường thì P2 điều khiển xe vượt lên bên trái để qua mặt xe ông Đ, cùng lúc này ông Đ cũng rẽ trái do khoảng cách quá gần P2 không kịp xử lý nên bánh trước xe mô tô của Phi đụng vào trục giữa (cốt gắn bàn đạp) bên trái xe đạp điện của ông Đ gây tai nạn giao thông. Hậu quả, ông Đ bị chấn thương vùng đầu, N3 bị chấn thương vùng mặt được đưa đến Bệnh viện Đ2 cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố H tiếp tục điều trị đến ngày 10/4/2024 thì ông Đ tử vong.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã T và đội Cảnh sát giao thông Công an huyện C đến hiện trường lập biên bản hiện trường và sơ đồ hiện trường ghi nhận các dấu vết, đồng thời thu giữ các phương tiện có liên quan và giấy phép lái xe hạng A1 số AY212175 tên Trần Huỳnh P2 để làm căn cứ phục vụ cho việc điều tra.

Tại phiếu đo nồng độ cồn vào lúc 08 giờ 42 phút ngày 05/4/2024 của đội giao thông Công an huyện C xác định Trần Huỳnh P2 không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng ngày 05/4/2024 và Kết quả dựng lại hiện trường lúc 08 giờ ngày 09/4/2024, xác định: Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 5,70m, đường bê tông nhựa, đường thẳng tầm nhìn thông thoáng, có vạch sơn đực nét giữa đường, lấy hướng Chợ T đi T làm lề chuẩn đo đạc xác định ký hiệu (9) là tâm vùng va chạm cách lề chuẩn là 2,75m, hiện trường có 04 vết cày (ký hiệu từ 1-4); Vết cày số 1 dài 6,45m, đầu vết cày vào lề là 2,60m, cuối vết cày vào lề 0,90m; Vết cày số 2 dài 0,55m đầu vết cày vào lề 1,70m, cuối vết cày vào lề 1,75m; Vết cày số 3 dài 0,90m, đầu vết cày vào lề 1,40m, cuối vết vào lề 01 mét; Vết cày số 4 do xe mô tô 66M1-76032 tạo thành, dài 0,70m, đầu vết cày vào lề 1,50m, cuối vết cày vào lề là 1,40m; Vị trí số 5 là nạn nhân N3 nằm gần xe mô tô tâm đỉnh đầu đến tâm trục bánh sau xe mô tô 1,60m; Vị trí số 6 là xe mô tô 66M1-76032 ngã đầu hướng về chợ T, tâm trục trước vào lề là 1,25m, tâm trục sau vào lề là 1,10m; Vị trí số 7 là xe đạp điện nằm ngoài lề chuẩn; Vị trí số 8 là nạn nhân Đ nằm trên mép đường chuẩn. Quá trình khám nghiệm đã chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 544/TTh-TTPY ngày 30/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận ông Nguyễn Tấn Đ chết do bị chấn thương thương vùng đầu nứt xương sọ gây dập và xuất huyết toàn bộ hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân tử vong.

Đối với Trương Thị Kim N3 xây sát nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Từ các căn cứ trên, xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn trên là do Trần Huỳnh P2 điều khiển xe mô tô, không tuân thủ các quy tắc khi tham gia giao thông, vượt không đúng quy định, không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông dẫn đến hậu quả làm Nguyễn Tấn Đ tử vong, do đó lỗi chính thuộc về P.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Huỳnh P2 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng,

biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi cùng các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSHCL ngày 26/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Trần Huỳnh P2 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh P2 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh P2 với mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) đến 03 (ba) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh tuyên trả lại cho Trần Huỳnh P2 giấy phép lái xe hạng A1, số AY212175, tên Trần Huỳnh Phi .

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Huỳnh P2 thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 02/CT-VKSHCL ngày 26/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận như sau: Vào lúc 06 giờ 40 phút ngày 05/4/2024 tại đường huyện lộ thuộc ấp C, xã T, huyện C. Do bị cáo Trần Huỳnh P2 điều khiển xe mô tô biển số 66M1-760.32, không tuân thủ các quy tắc khi tham gia giao thông, điều khiển xe vượt không đảm bảo an toàn va chạm vào xe đạp điện của ông Nguyễn Tấn Đ đang điều khiển cùng chiều phía trước là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông làm ông Đ tử vong. Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ đã gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng của người khác một cách trái pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo Trần Huỳnh P2, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Cụ thể là bị cáo đã điều khiển xe thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn giao thông để xảy ra va chạm khi lưu thông và đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo là phạm tội, đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”

b).....”

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả xong cho đại diện hợp pháp của bị hại; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo P2 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, có cha là cán bộ hưu trí, hiện đang nuôi cha mẹ già và trợ cấp nuôi dưỡng con theo Quyết định 215/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, chưa có tiền án, tiền sự, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cải tạo, giáo dục tại địa phương là đủ để răn đe đối với bị cáo nên cần căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo và đồng thời là phù hợp với đề nghị của đại diện hợp pháp bị hại.

Đối với Trương Thị Kim N3 xây sát nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng A1, số AY212175, tên Trần Huỳnh P2 của bị cáo cần xem xét trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Huỳnh P2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, điều luật truy tố, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Huỳnh P2** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh P2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 12/03/2025).

Giao bị cáo Trần Huỳnh P2 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Huỳnh P2 giấy phép lái xe hạng A1, số AY212175, tên Trần Huỳnh Phi .

(Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Trần Huỳnh P2 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Phòng nghiệp vụ HS Công an Tỉnh;
- CQ THAHS & HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Hữu Chinh